

Số: 01/2022/QĐ-PH

Thái Bình, ngày 06 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI  
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

***Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:*** Bà Nguyễn Thị Kim Hằng

***Các Thẩm phán:*** Bà Lương Hải Yên

Ông Vũ Duy Luân

***- Thư ký phiên họp:*** Bà Đặng Thị Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên họp:*** Bà Đỗ Thị Thái – Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án lao động sơ thẩm số 01/2022/QĐST-LĐ ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã căn cứ khoản 2 Điều 202 Bộ luật lao động và điểm e khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ giải quyết vụ án lao động về việc “*Tranh chấp về trường hợp bị đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động*” giữa:

**1. Nguyên đơn:**

1.1. Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1987; (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn L, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

1.2. Chị Phạm Thị Thu N, sinh năm 1978; (có mặt)

Nơi cư trú: Số nhà 335, đường N, tổ 22, phường K, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

1.3. Chị Lê Thị M, sinh năm 1987; (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn M, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình.

1.4. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1967; (có mặt)

Nơi cư trú: Xóm 1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

1.5. Chị Bùi Thị Hồng L, sinh năm 1989; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số nhà 848, đường T, tổ 01, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

***Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh T, chị N, chị M, anh H, chị***

L: Ông Đặng Hồng D và bà Doãn Thị T - Luật sư Công ty TNHH Sao Sáng; địa chỉ Chi nhánh Bắc Ninh: Số 34, đường L, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh. (có mặt)

*Người đại diện theo uỷ quyền của anh T, chị N, chị M, anh H, chị L:* Chị Đỗ Thị Nhật L và anh Nguyễn Đ.A; Địa chỉ: Số 136 V, phường X, quận T, thành phố Hà Nội. (chị L vắng mặt; anh A có mặt)

**2. Bị đơn:** Công ty Cổ phần Vật tư A Thái Bình

Địa chỉ trụ sở: Số 196, đường L, phường K, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Hà Tuấn L – Giám đốc. (vắng mặt)

**3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Ông Vũ Khắc C, sinh năm 1961; (có mặt)

Nơi cư trú: Số nhà 868, đường T, tổ 01, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Hội đồng phúc thẩm đã triệu tập các đương sự.

**NỘI DUNG:**

Ngày 28 tháng 01 năm 2022, anh Nguyễn Đức T, chị Phạm Thị Thu N, chị Lê Thị M, anh Nguyễn Văn H và chị Bùi Thị Hồng L kháng cáo đề nghị hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án lao động sơ thẩm số 01/2022/QĐST - LĐ ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình và yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình chấp nhận các yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn với lý do còn thời hiệu khởi kiện tranh chấp vụ án lao động.

Tại phiên họp, các đồng nguyên đơn cho rằng còn thời hiệu khởi kiện vụ án lao động bởi lẽ tính từ ngày 09/6/2021 Phòng Lao động thương binh xã hội – UBND thành phố Thái Bình hướng dẫn các đồng nguyên đơn được quyền khởi kiện đến Tòa án nên tháng 7/2021 các đồng nguyên đơn đã khởi kiện đến Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, các đồng nguyên đơn chưa nhận được Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động từ Công ty Cổ phần Vật tư A Thái Bình.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tại phiên họp: Các tài liệu trong hồ sơ thể hiện và tại phiên họp thì những người lao động là nguyên đơn khởi kiện đã biết quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm hại tính từ ngày đến làm việc tại Công ty nhưng bị khóa cổng không có phòng làm việc, không được nhận lương, sau đó ngày 5/6/2019 những người lao động này đã gửi đơn đến Sở Lao động thương binh xã hội Thái Bình đề nghị giải quyết việc bị đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động. Ngày 9/9/2019 Sở Lao động thương binh và xã hội tỉnh Thái Bình đã có Công văn số 1768/SLĐTBXH hướng dẫn những người lao động này khởi kiện ra Tòa án. Tuy nhiên đến tháng 7/2021, họ mới nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình. Họ không chứng minh được vì lý do bất khả kháng, trở ngại khách quan hoặc vì lý do khác mà họ không thể nộp

khởi kiện đúng thời hạn quy định tại Điều 190 Bộ luật lao động, do đó căn cứ khoản 3 Điều 190 Bộ Luật lao động năm 2019 quy định về Thời hiệu yêu cầu hòa giải tranh chấp lao động cá nhân (là 01 năm), xác định đã hết thời hiệu yêu cầu giải quyết tranh chấp lao động cá nhân. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình không chấp nhận đơn kháng cáo của đồng nguyên đơn giữ nguyên quyết định đình chỉ giải quyết vụ án lao động của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình.

### **XÉT THẤY**

[1]. Xét về tố tụng: Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án lao động sơ thẩm số 01/2022/QĐST - LĐ của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình được ban hành ngày 20/01/2022. Ngày 28/01/2022, các đồng nguyên đơn nộp đơn kháng cáo. Đơn kháng cáo của các đồng nguyên đơn nộp trong thời hạn luật định nên được xem xét tại phiên họp.

[2]. Xét về nội dung kháng cáo của đồng nguyên đơn thì thấy:

[2.1]. Quá trình đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động:

Công ty cổ phần vật tư A Thái Bình đã ban hành các quyết định chấm dứt hợp đồng lao động sau:

- Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động số 03 VTTB/QĐ-TCHC ngày 27/11/2018 đối với bà Phạm Thị Thu N.

- Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động số 04 VTTB/QĐ-TCHC ngày 27/11/2018 đối với bà Lê Thị M.

- Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động số 05 VTTB/QĐ-TCHC ngày 27/11/2018 đối với ông Nguyễn Đức T.

- Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động số 06 VTTB/QĐ-TCHC ngày 27/11/2018 đối với ông Nguyễn Văn H.

- Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động số 07 VTTB/QĐ-TCHC ngày 27/11/2018 đối với bà Bùi Thị Hồng L.

[2.2]. Quá trình xảy ra tranh chấp đơn phương chấm dứt hợp đồng:

Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện từ tháng 7/2019, các đồng nguyên đơn đã gửi các văn bản đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu giải quyết tranh chấp lao động đối với Công ty cổ phần vật tư A Thái Bình như sau:

- Biên bản làm việc ngày 17/7/2019 của Thanh tra Sở Lao động thương binh xã hội Thái Bình.

- Biên bản làm việc ngày 16/8/2019 của Phòng Lao động tiền lương và bảo hiểm xã hội, Sở Lao động thương binh xã hội Thái Bình.

- Ngày 09/9/2019, Sở Lao động thương binh xã hội Thái Bình ban hành Công văn số 1768/SLĐTBXH-LĐTLBHXH về việc trả lời đơn của anh Nguyễn Đức T.

- Ngày 12/7/2021, Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình nhận được đơn

khởi kiện đề ngày 08/7/2021 của anh Nguyễn Đức T, chị Phạm Thị Thu N, chị Lê Thị M, anh Nguyễn Văn H và chị Bùi Thị Hồng L khởi kiện Công ty cổ phần vật tư A Thái Bình.

- Công ty cổ phần vật tư A Thái Bình có văn bản đề nghị Tòa án áp dụng thời hiệu khởi kiện vụ án. (bút lục 221).

[2.3]. Hội đồng phúc thẩm thấy:

Tại Biên bản làm việc ngày 09/6/2021 của Phòng Lao động thương binh xã hội, Ủy ban nhân dân thành phố Thái Bình tiến hành làm việc với anh Nguyễn Đức T (bút lục 237) có nội dung: Ông T thừa nhận các đồng nguyên đơn đã biết thông tin Công ty cổ phần vật tư A Thái Bình đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động và tạm dừng các chế độ lương, bảo hiểm xã hội... trước đó ngày 05/6/2019, các đồng nguyên đơn đã gửi đơn kêu cứu gửi Sở Lao động thương binh xã hội Thái Bình. Tháng 8/2019, Sở Lao động thương binh xã hội Thái Bình đã tiến hành 02 buổi làm việc với người lao động có đơn kêu cứu và đã có văn bản thông báo tới Công ty và người lao động. Ngày 09/9/2019, ông T là người đại diện đã nhận được Văn bản số 1768 của Sở Lao động thương binh xã hội Thái Bình.

Như vậy, từ tháng 6/2019, các đồng nguyên đơn đã biết Công ty cổ phần vật tư A Thái Bình xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Tại đơn kháng cáo, các đồng nguyên đơn cho rằng họ chưa nhận được các Quyết định đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động của Công ty cổ phần vật tư A Thái Bình nên không biết được việc giải quyết các quyền lợi của người lao động nên các đồng nguyên đơn cho rằng thời hiệu khởi kiện tranh chấp lao động vẫn còn và phải tính từ ngày Phòng lao động thương binh và xã hội UBND thành phố Thái Bình hướng dẫn họ khởi kiện đến Tòa án là 9/6/2021.

Hội đồng phúc thẩm thấy Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình đã căn cứ khoản 2 Điều 202 Bộ luật Lao động năm 2012 *“Thời hiệu yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp lao động cá nhân là 01 năm, kể từ ngày phát hiện ra hành vi mà mỗi bên tranh chấp cho rằng quyền, lợi ích hợp pháp của mình bị vi phạm”* là có căn cứ bởi vì kể từ thời điểm người lao động biết được quyền và lợi ích hợp pháp của họ bị xâm phạm là thời điểm tính thời hiệu khởi kiện tính từ ngày 01/10/2019. Phía Bị đơn có yêu cầu áp dụng thời hiệu trước khi Tòa án cấp sơ thẩm ra bản án. Tòa án cấp sơ thẩm xác định thời hiệu khởi kiện tính từ ngày 01/10/2019 đến ngày 01/10/2020 là 01 năm. Đến tháng 7/2021 các đồng nguyên đơn mới nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nên Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết toàn bộ vụ án do hết thời hiệu khởi kiện vụ án là có căn cứ.

[2.4] Ngoài yêu cầu hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án, trong đơn kháng cáo, các đồng nguyên đơn còn yêu cầu Công ty nhận lại làm việc, yêu cầu bồi thường các khoản tiền lương, phụ cấp, bồi thường việc chấm dứt hợp đồng. Các yêu cầu này của đồng nguyên đơn là vượt quá *“Tính chất của việc xét xử phúc*

thẩm” theo quy định tại Điều 270 và thẩm quyền của Hội đồng phúc thẩm khi xét Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án bị kháng cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 314 Bộ luật tố tụng dân sự nên Hội đồng phúc thẩm không xem xét.

[3] Từ những phân tích trên không có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh T, chị N, chị M, anh H và chị L cần giữ nguyên quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm.

[4] Anh Nguyễn Đức T, chị Phạm Thị Thu N, chị Lê Thị M, anh Nguyễn Văn H và chị Bùi Thị Hồng L được miễn án phí lao động phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Áp dụng điểm a, khoản 5 Điều 314 Bộ luật tố tụng dân sự. Không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Đức T, chị Phạm Thị Thu N, chị Lê Thị M, anh Nguyễn Văn H và chị Bùi Thị Hồng L.

2. Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án lao động sơ thẩm số 01/2022/QĐST - LĐ ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

#### **Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Tòa án, Chi cục THA Thành phố Thái Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

**T.M HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp**

**Nguyễn Thị Kim Hằng**